

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị Thùy T**, sinh năm 1985; CCCD số: 048185003027, ngày cấp: 19/02/2025. Địa chỉ: K98/1/3 Châu Thượng V, phường H, TP Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Đăng T1**, sinh năm 1982; CCCD số: 048082004974, ngày cấp: 09/05/2021. Địa chỉ: 664 Lê Văn H, phường N, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Đăng T1 và bà Phạm Thị Thùy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Đăng T1 và bà Phạm Thị Thùy T thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 67, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường H, quận H (nay là phường H), TP Đà Nẵng cấp ngày 10/6/2011 không còn giá trị pháp lý).

- *Về con chung*: Ông Huỳnh Đăng T1 và bà Phạm Thị Thùy T thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Huỳnh Đăng T2, sinh ngày: 26/12/2011 và Huỳnh Đăng T3, sinh ngày: 11/10/2013. Ly hôn, ông T1 và bà T thống nhất giao cả 02 con Huỳnh Đăng T2 và Huỳnh Đăng T3 cho bà Phạm Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Huỳnh Đăng T1 cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/ tháng/ 02 con (1.500.000 đồng/ tháng/ con). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/9/2025 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung*: Ông Huỳnh Đăng T1 và bà Phạm Thị Thùy T thống nhất không có tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Ông Huỳnh Đăng T1 và bà Phạm Thị Thùy T thống nhất không có nợ chung.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000đ bà T và ông T1 thỏa thuận bà Phạm Thị Thùy T tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0000480 ngày 14/7/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV2;
- UBND phường H,
- TP Đà Nẵng.
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Tài